



NỘI THẤT

HÒA PHÁT

Hoa Phat Furniture Co.,Ltd



TỦ SẮT

STEEL *Cabinet* **CATALOGUE**



Certificate of Approval

Awarded to

HOA PHAT FURNITURE TRADING & MANUFACTURING CO., LTD.

HEAD OFFICE: 113 BUI THI XUAN STREET, HANOI,
 FACTORIES: NHU QUYNH INDUSTRIAL PARK, HUNG YEN PROVINCE,
 VIETNAM

*Bureau Veritas Quality International certify that the
 Quality Management System of the above supplier
 has been assessed and found to be in accordance
 with the requirements of the quality
 standards detailed below*

QUALITY STANDARDS

ISO 9001:2000

SCOPE OF SUPPLY

DESIGNING, PRODUCING AND TRADING ALL KINDS OF FURNITURE INCLUDING
 FAMILY-USE FURNITURE, OFFICE FURNITURE, SCHOOL FURNITURE, HOSPITAL
 FURNITURE, SPORT AND PUBLIC FURNITURE,... MADE FROM PARTICAL BOARD, MDF,
 PLASTIC, FOAM, FABRIC, PVC, METAL SHEET AND VARIOUS KINDS OF STEEL PIPE

Original approval date: 03 May, 2002

*Subject to the continued satisfactory operation of the supplier's
 Quality Management System, this Certificate is valid for a period of three years from:*

03 May, 2002

[Signature]

Managing Office:
 Bureau Veritas Quality International
 137 Nguyen Van Troi St.,
 Phu Nhuan Dist., HCMC, Vietnam
 Date: 10 May, 2002



[Signature]

For Bureau Veritas Quality International
 (Holding) S.A.,
 2nd Floor, Tower Bridge Court,
 224-226 Tower Bridge Road
 London SE1 2TX

Certificate No: 109557

008

BVQI (Holding) S.A. using UKAS accreditation covered by the accreditation certificate number 008



- ☒ Hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001: 2000 do tổ chức BVQI Vương quốc Anh chứng nhận.
- ☒ Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao trong nhiều năm liền.
- ☒ Giải thưởng Sao vàng đất Việt 2003.
- ☒ Danh hiệu thương hiệu mạnh Việt Nam.
- ☒ Tiêu chuẩn chất lượng của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
- ☒ Huy chương vàng Hội chợ Quốc tế hàng Công Nghiệp.
- ☒ Huy chương vàng Hội chợ Thương mại Quốc tế EXPO.
- ☒ Danh hiệu Sản phẩm công nghiệp được người tiêu dùng ưa thích nhất.



86- Hàm Long
7432532.

*Đặng
K. Mỹ*



ISO 9001

HÒA PHÁT FURNITURE
Steel cabinet Catalogue



CAT 7F-K

W548 x D457 x H1320 mm
21.57 x 17.99 x 51.97 inches



CAT 4F

W460 x D620 x H1335 mm
18.11 x 24.41 x 52.56 inches



CAT 3F

W460 x D620 x H1035 mm
18.11 x 24.41 x 40.75 inches



CAT 2F

W460 x D620 x H735 mm
18.11 x 24.41 x 28.94 inches



CAT 7F

W370 x D457 x H680 mm
14.57 x 17.99 x 26.77 inches



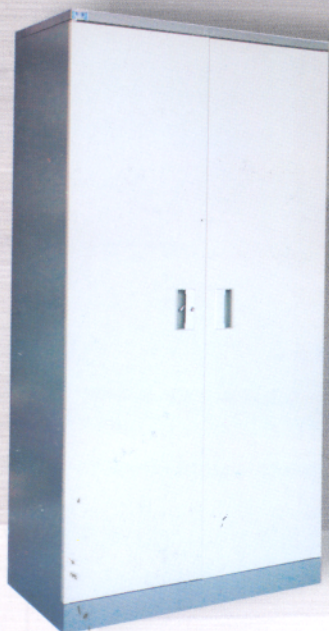
CAT 10F

W370 x D457 x H920 mm
14.57 x 17.99 x 36.22 inches



CAT 15F

W370 x D457 x H1320 mm
14.57 x 17.99 x 51.97 inches



CAT 05

W914 x D457 x H1830 mm
35.98 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 07S

W914 x D457 x H1830 mm
35.98 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 08G

W914 x D457 x H1830 mm
35.98 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 09K3

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



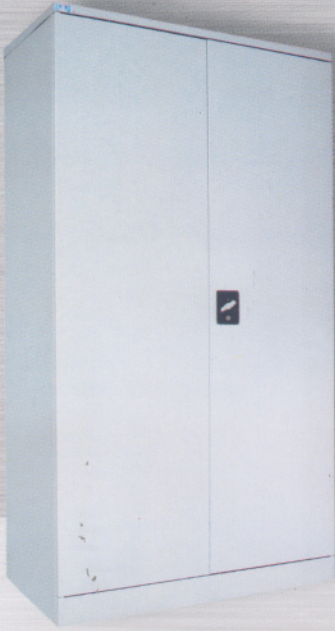
CAT 09K3G

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 09K3L

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 09B

W914 x D457 x H1830 mm
35.98 x 17.99 x 72.05 inches



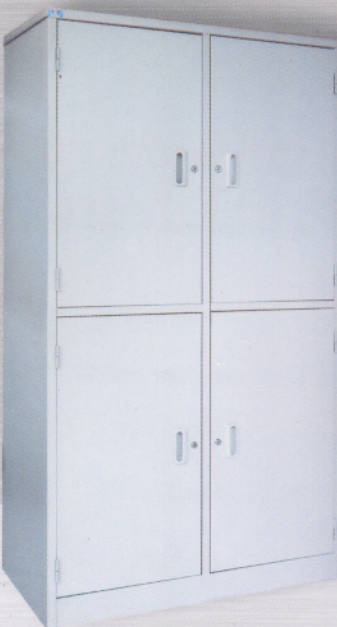
CAT 09K2

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 16

W750 x D600 x H1830 mm
29.53 x 23.62 x 72.05 inches



CAT 09K4D

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 09K4L

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 09K6

W1000 x D500 x H1830 mm
39.37 x 19.69 x 72.05 inches



CAT 88G/88S

W880 x D407 x H1760 mm
34.65 x 16.02 x 69.29 inches



CAT 88G/88-7D

W880 x D407 x H1760 mm
34.65 x 16.02 x 69.29 inches



CAT 118G/118-7D

W1185 x D407 x H1760 mm
46.65 x 16.02 x 69.29 inches



C 88

W880 x D407 x H70 mm
34.65 x 16.02 x 2.76 inches

C 118

W1185 x D407 x H70 mm
46.65 x 16.02 x 2.76 inches



CAT 88G

W880 x D407 x H880 mm
34.65 x 16.02 x 34.65 inches

CAT 118G

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches

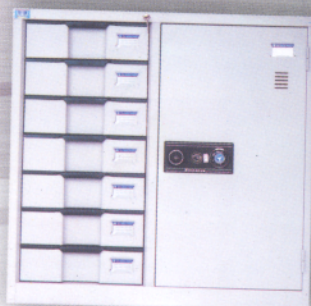


CAT 88S

W880 x D407 x H880 mm
34.65 x 16.02 x 34.65 inches

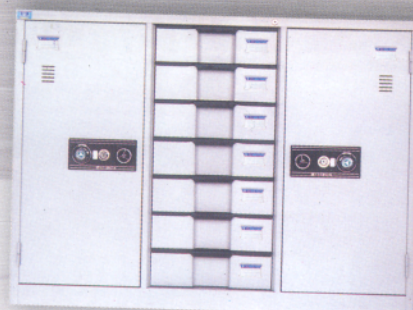
CAT 118S

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 88-7D

W881 x D407 x H880 mm
34.69 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 118-7D

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 118G/118-12D

W1185 x D407 x H1760 mm
46.65 x 16.02 x 69.29 inches



CAT 118G/118-21D

W1185 x D407 x H1760 mm
46.65 x 16.02 x 69.29 inches



CAT 118G/118-4D

W1185 x D407 x H1760 mm
46.65 x 16.02 x 69.29 inches



CAT 88 - 7D/B

W881 x D407 x H880 mm
34.69 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 88 - 4D

W880 x D407 x H880 mm
34.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 118-12D

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 118-21D

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 118-4D

W1185 x D407 x H880 mm
46.65 x 16.02 x 34.65 inches



CAT 981T

W602 x D402 x H1200 mm
23.70 x 15.83 x 47.24 inches



✓ **CAT 981-3k**

W915 x D457 x H1830 mm
915 x 457 x 72.05 inches



✓ **CAT 981-2K**

W619 x D457 x H1830 mm
24.37 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 981

W387 x D457 x H1830 mm
14.88 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 983-2K

W619 x D457 x H1830 mm
24.37 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 983 - 3K

W915 x D457 x H1830 mm
36.02 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 984

W378 x D457 x H1830 mm
14.88 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 984 - 2L

W764 x D472 x H1830 mm
30.08 x 18.85 x 72.05 inches



CAT 982-3K

W915 x D457 x H1830 mm
36.02 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 982-2K

W619 x D457 x H1830 mm
24.37 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 982

W378 x D457 x H1830 mm
14.88 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 983

W378 x D457 x H1830 mm
14.88 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 984-3K

W915 x D457 x H1830 mm
36.02 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 986

W378 x D457 x H1830 mm
14.88 x 17.99 x 72.05 inches



CAT 986 - 3K

W915 x D457 x H1830 mm
36.02 x 17.99 x 72.05 inches



FS 410

W914 x D316 x H1816 mm
35.98 x 12.44 x 71.50 inches



GS 4

W914 x D250 x H1981 mm
35.98 x 9.84 x 77.99 inches



GS 4A

W914 x D400 x H1981 mm
35.98 x 15.75 x 77.99 inches

GS 4B

W914 x D450 x H1981 mm
35.98 x 17.72 x 77.99 inches



GS 2

W2000 x D457 x H2030 mm
78.74 x 17.99 x 79.92 inches



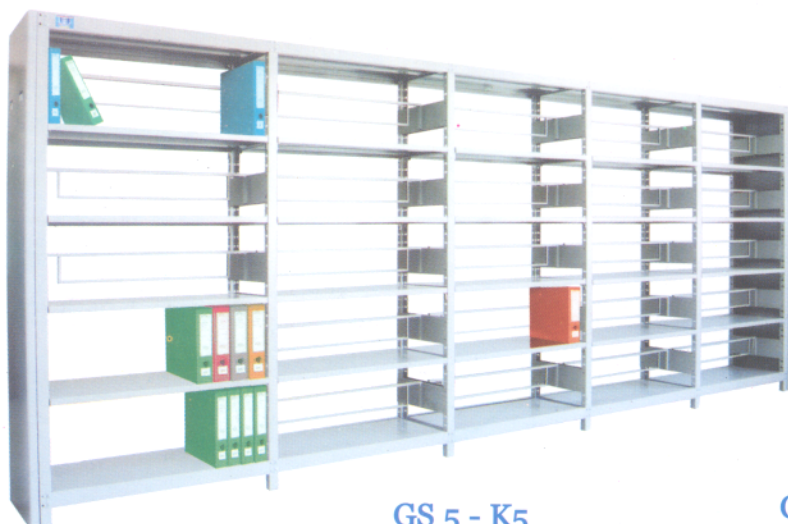
GS 2 - K1

W1000 x D457 x H2030 mm
39.37 x 17.99 x 79.92 inches



GS 3

W965 x D498 x H1969 mm
37.99 x 19.60 x 77.52 inches



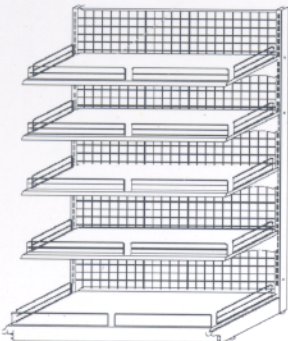
GS 5 - K5

W4805 x D450 x H2000 mm
198.2 x 17.72 x 78.74 inches

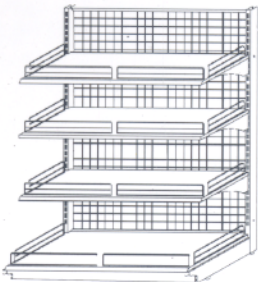


GS 5 - K2

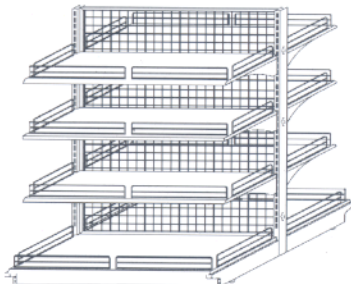
W1985 x D450 x H2000 mm
78.15 x 17.72 x 78.74 inches



GST 3K3



GST 3K2



GST 3K1

	mm			inches		
	W	D	H	W	D	H
GST 3K1	1000	700	1500	39.37	27.56	59.06
GST 3K2	700	375	1500	27.56	14.76	59.06
GST 3K3	1000	375	1800	39.37	14.76	70.87

TỦ HỒ SƠ DI ĐỘNG MOBILE COMPACT FILLING



Khóa an toàn
Lock



Khung cài tiêu đề
Index Holder



Bộ điều khiển
Handle



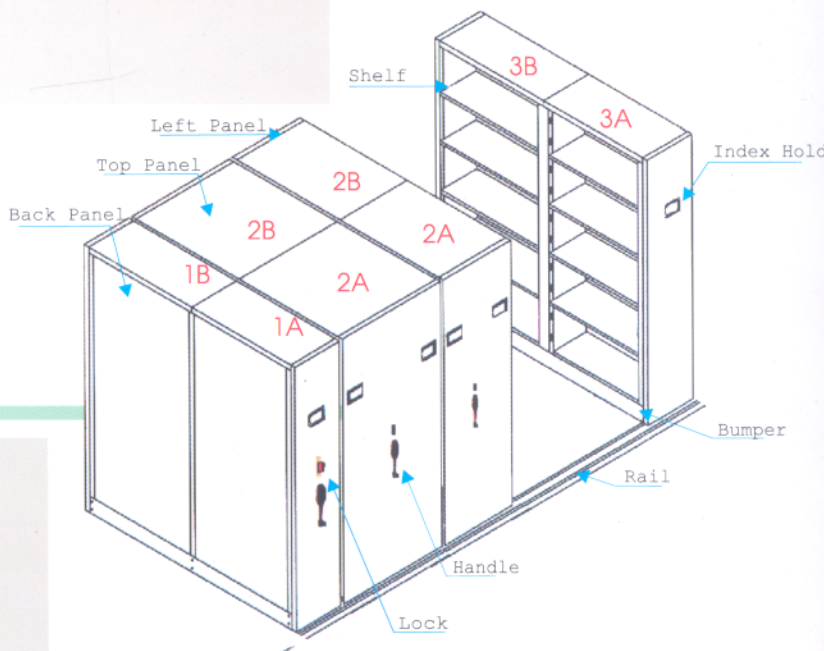
Đợt nâng hạ
Shelf



Ray trượt nhôm
Rail



MCF 1
W2075 X D3100 X H2045 mm
81.69 X 122.0 X 80.51 inches



	Mm			Inches		
	W	D	H	W	D	H
1A	990	360	2045	38.97	14.17	80.51
1B	905	360	2045	35.62	14.17	80.51
2A	990	720	2045	38.97	28.35	80.51
2B	905	720	2045	35.62	28.35	80.51
3A	990	360	2045	38.97	14.17	80.51
3B	905	360	2045	35.62	14.17	80.51



MCF 2

W1160 X D2500 X H2045 mm
45.67 X 98.43 X 80.51 inches



Đặt tầng chỉnh
Shelf

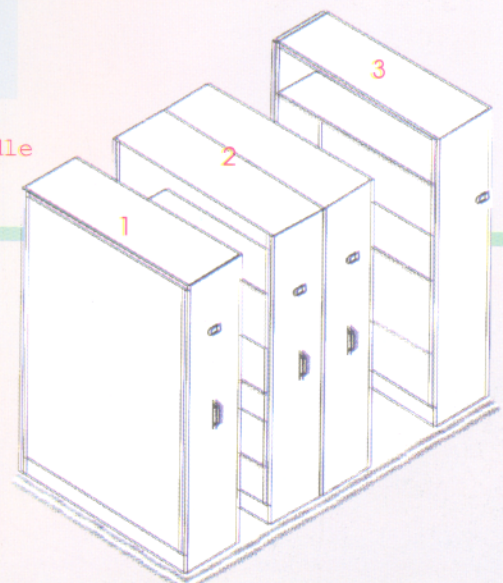


Khóa



Tay nắm tủ
Handle

Lock



	Mm			Inches		
	W	D	H	W	D	H
1	990	360	2045	38.97	14.17	80.51
2	990	720	2045	38.97	28.35	80.51
3	990	360	2045	38.97	14.17	80.51



LC 120

W1200 x D700 x H750 mm
47.24 x 27.56 x 29.53 inches



HU 120

W1200 x D700 x H750 mm
47.24 x 27.56 x 29.53 inches

HU 150

W1500 x D700 x H750 mm
59.06 x 27.56 x 29.53 inches

HU 140

W1400 x D700 x H750 mm
55.12 x 27.56 x 29.53 inches

HU 160

W1600 x D700 x H750 mm
62.99 x 27.56 x 29.53 inches



SVS/H3D

W400 x D510 x H480 mm
15.74 x 20.08 x 18.90 inches

SVS 1200

W1200 x D750 x H750 mm
47.24 x 29.53 x 29.53 inches

SVS 1400

W1400 x D750 x H750 mm
55.12 x 29.53 x 29.53 inches

SVS 1500

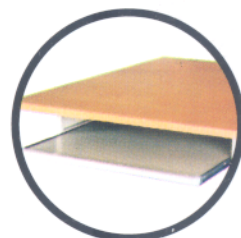
W1500 x D750 x H750 mm
59.06 x 29.53 x 29.53 inches

SVS 1600

W1600 x D750 x H750 mm
62.99 x 29.53 x 29.53 inches

SVS 1800

W1800 x D750 x H750 mm
70.87 x 29.53 x 29.53 inches



KB 51

W563 x D440 x H120 mm
22.17 x 17.32 x 4.72 inches



LC 140

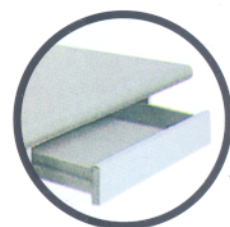
W1400 x D700 x H750 mm
55.12 x 27.56 x 29.53 inches

LC 150

W1500 x D700 x H750 mm
59.06 x 27.56 x 29.53 inches

LC 160

W1600 x D700 x H750 mm
62.99 x 27.56 x 29.53 inches



CD 55

W550 x D400 x H90 mm
21.65 x 15.75 x 3.45 inches



TH 120

W1200 x D600 x H750 mm
47.24 x 23.62 x 29.53 inches



SVS M-3D

W400 x D500 x H665 mm
15.75 x 19.69 x 26.18 inches



HS1

W398 x D540 x H670 mm
15.67 x 21.26 x 26.38 inches



HS3

W398 x D553 x H696 mm
15.67 x 21.77 x 27.4 inches

content

TỦ HỒ SƠ STEEL FULL HEIGHT CABINET	4
TỦ GHÉP STEEL HALF HEIGHT CABINET	6
TỦ KHÓA STEEL LOCKER CABINET	8
GIÁ THƯ VIỆN STEEL STORAGE SHELVES	10
GIÁ SIÊU THỊ SUPER MARKET	11
TỦ HỒ SƠ DI ĐỘNG MOBILE COMPACT FILLING	12
BÀN SẮT STEEL TABLE	14





CÔNG TY TNHH TM & SẢN XUẤT NỘI THẤT HÒA PHÁT
HOA PHAT FURNITURE CO.,LTD

Trụ sở chính / HEAD OFFICE

113 Bùi Thị Xuân - Q.Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội.
No 113 Bui Thi Xuan - Hai Ba Trung Dist., Ha Noi.
Tel:(0084)4 - 9782914/17 Fax:(0084)4 - 9782924/25
E-mail: hoaphatexport@hn.vnn.vn - hoaphat@fpt.vn
Web site: www.hoaphat.com

Nhà máy / FACTORY

Khu Công nghiệp Như Quỳnh - Km 17, Quốc lộ 5
Nhu Quynh Industrial Park - Km 17 National Road No 5.

Chi nhánh / BRANCHES

Tại Tp. Hồ Chí Minh:

121 Nguyễn Cửu Vân, Phường 17, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh.
Hochiminh City: No 121, Nguyen Cuu Van Rd., 17 Ward, Binh
Thanh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (0084)8 - 8404613 / 87 / 88 Fax: (0084)8 - 8404612
E-mail: cnhoaphat@hcm.fpt.vn

Tại Đà Nẵng:

Toà nhà Công ty Hòa Phát
171 Trường Chinh, Q. Thanh Khê - Tp. Đà Nẵng
Da Nang City: Hoa Phat's Building
No 171 Trương Chinh, Thanh Khe Dist., Da Nang City
Tel: (0084)511 - 722997 / 77 Fax: (0084)511 - 722944

Tại Hải Phòng:

Số 08 Ngô Quyền - Tp. Hải Phòng
Hai Phong City: No 08 Ngo Quyen Str., Hai Phong City
Tel: (0084)31 - 978845 Fax: (0084)31 - 766168

Tại Nghệ An:

Số 17 Phố Mai Hắc Đế - Tp. Vinh
NgheAn: No 17 Mai Hac De str., Vinh City
Tel: (0084)38 - 533192